**1. Đề thi vào lớp 10 năm 2021 môn Ngữ văn tỉnh An Giang**

**ĐỀ THI CHÍNH THỨC (Đề thi gồm có 02 trang)**

**KỲ THI TUYÊN SINH VÀO LỚP 10 THPT**

Năm học 2012 - 2022 Khóa ngày 29/5/2021

Môn thi: NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm) Đọc kĩ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Tôi yêu chuyện cổ nước tôi

Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa

Thương người rồi mới thương ta

Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm

Ở hiền thì lại gặp hiền

Người ngay thì gặp người tiên độ trì

Thị thơm thì giấu người thơm

Chăm làm thì được áo cơm cửa nhà

Đẽo cày theo ý người ta

Sẽ thành khúc gỗ chẳng ra việc gì

Tôi nghe chuyện cổ thầm thì

Lời cha ông dạy cũng vì đời sau.

*(Trích Chuyện cổ nước mình, Lâm Thị Mỹ Dạ, Tuyển tập, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2011, trang 203)*

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ gì? (0,5 điểm)

Câu 2. Em hãy giải thích nghĩa của từ thơm1 và thơm2 trong câu: Thị thơm thị giấu người thơm. (1,0 điểm)

Câu 3. Cho biết tên hai truyện cổ mà tác giả gợi lên từ hai câu: Thị thơm thì giấu người thơm và Đẽo cày theo ý người ta. (0,5 điểm)

Câu 4. Em hiểu như thế nào về nội dung của hai câu thơ: (1,0 điểm)

Tôi yêu chuyện cổ nước tôi

Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm)**

Em hãy viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa giáo dục của các câu chuyện cổ tích, ngụ ngôn Việt Nam để thấy được đó là: Lời cha ông dạy cũng vì đời sau.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về bức chân dung Thúy Vân và Thúy Kiều được Nguyễn Du khắc họa qua đoạn trích sau từ Truyện Kiều:

Đầu lòng hai ả tố nga,

Thúy Kiều là chị em là Thúy Vân.

Mai cốt cách thuyết tinh thần,

Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười.

Vân xem trang trọng khác vời,

Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.

Hoa cười ngọc thốt đoàn trang,

Mây thua nước tóc thuyết nhường màu da.

Kiều càng sắc sảo mặn mà,

So bề tài sắc lại là phần hơn:

Làn thu thủy nét xuân sơn,

Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh.

Một hai nghiêng nước nghiêng thành,

Sắc đành đòi một tài đành họa hại.

Thông minh vốn sẵn tính trời,

Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm

Cung thương làu bạc ngữ ân,

Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương

(Ngữ văn 9, Tập một, NXBGD 2005, trang 81)

**2. Đáp án đề thi vào lớp 10 năm 2021 môn Ngữ văn tỉnh An Giang**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Câu 1.**

Thể thơ lục bát

**Câu 2.**

Thơm trong "thị thơm" là tính từ chỉ mùi thơm của một loại quả

Thơm trong "người thơm" đã được sử dụng biện pháp tu từ hoán dụ, ý chỉ một người có vẻ đẹp, phẩm chất tốt, trong sáng, xinh đẹp - tuyệt vời như mùi hương của quả thị.

**Câu 3.**

Thị thơm thị giấu người thơm là truyện cổ tích Tấm Cám

Đẽo cày theo ý người ta là truyện ngụ ngôn Đẽo cày giữa đường

**Câu 4.**

Hai câu thơ giải thích lý do nhà thơ yêu truyện cổ nước mình, chính là vì những câu chuyện ấy vừa hay, dễ đọc, dễ hiểu, lại ẩn chứa những câu chuyện, bài học sâu xa về lòng nhân hậu, về tình yêu thương, đùm bọc, sẻ chia giữa con người với con người.

**II. LÀM VĂN**

**Câu 1**

- Giới thiệu khái khái vấn đề nghị luận

a. Truyện cổ tích

\* Khái niệm:

- Truyện cổ tích là một thể loại văn học được tự sự dân gian sáng tác có xu thế hư cấu, bao gồm cổ tích thần kỳ, cổ tích thế sự, cổ tích phiêu lưu và cổ tích loài vật. Đây là loại truyện ngắn, chủ yếu kể về các nhân vật dân gian hư cấu, như tiên, yêu tinh, thần tiên, quỷ, người lùn, người khổng lồ, người cá, hay thần giữ của, và thường là có phép thuật, hay bùa mê.

\* Ý nghĩa giáo dục của các câu chuyện cổ tích:

- Giúp trẻ được hòa nhập vào nhân vật, giúp các bạn hiểu hơn về cội nguồn dân tộc.

- Truyện cổ tích ra đời nhằm hướng người đọc đến những cái đẹp hoàn mỹ, ở hiền chắc chắn sẽ gặp lành, thể hiện ước mơ và khát vọng về một cuộc sống tươi đẹp của nhân dân ta.

- Gửi gắm thông điệp tình thương giữa người với người. Sau khi nghe truyện, các bạn sẽ thấy trân trọng tình cảm gia đình hơn, tình yêu thương của cha mẹ, lòng hiếu thảo đối với ông bà.

-> Qua đó, câu chuyện sẽ là những điều để học hỏi phẩm chất tốt đẹp hình thành cảm xúc và lòng nhân ái như lời dạy của cha ông.

b. Truyện ngụ ngôn

Truyện ngụ ngôn là loại truyện dân gian sử dụng các biện pháp ẩn dụ hoặc nhân hóa loài vật, con người để chỉ đến một vấn đề triết lý, luân lý mang ý nghĩa nhân sinh sâu sắc hoặc lên án về một thực tế, về những tật xấu của con người.

Kết thúc sau mỗi câu chuyện ngụ ngôn đều là những bài học mang tính chất luân lý có giá trị giáo dục về đạo rất cao, thậm chí còn mang cả ý nghĩa phê phán, đả kích chính trị sâu sắc.

VD: Chuyện Đẽo cày giữa đường: sống cần có lập trường, ...

\* Rút ra bài học hành động và nhận thức, khẳng định các câu chuyện cổ tích, ngụ ngôn Việt Nam hay chính là "Lời cha ông dạy cũng vì đời sau" là vô cùng chính xác

\* Liên hệ bản thân

**Câu 2.**

1. Mở bài

Dẫn dắt, giới thiệu về tác giả Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiểu, rồi đến đoạn trích Chị em Thúy Kiều.

Đi vào vấn đề chính: bức chân dung hai chị em Thúy Kiều, Thúy Vân

2. Thân bài

a. Bốn câu thơ đầu: giới thiệu khái quát hai chị em Thúy Kiều

Chỉ với hai câu thơ lục bát ngắn ngủi, tác giả đã giới thiệu được hai nhân vật và vị trí của hai người một cách đầy tự nhiên: “Đầu lòng hai ả tố nga- Thúy Kiều là chị em là Thúy Vân”

"Mai cốt cách tuyết tinh thần”: bút pháp ước lệ gợi vẻ thanh cao duyên dáng, trong trắng của hai chị em thiếu nữ, đó là cốt cách như mai, tinh thần như tuyết

“Mối người một vẻ mười phân vẹn mười”: Mỗi người mang nét riêng nhưng cả hai đều tài đều sắc

b. Bốn câu tiếp theo: gợi tả vẻ đẹp Thúy Vân

Câu thơ mở đầu khái quát vẻ đẹp của Thúy Vân, “trang trọng” gợi vẻ cao sang, quý phái

Vẻ đẹp của Thúy Vân được so sánh với những thứ đẹp nhất trên đời: trăng, hoa, mây, tuyết, ngọc

Chân dung Thúy Vân được miêu tả toàn vẹn từ mái tóc đến nụ cười, giọng nói, phong thái ứng xử nghiêm trang: khuôn mặt đầy đặn, phúc hậu, lông mày sắc nét như ngài, miệng tươi như hoa, đoạn trang như ngọc,...

Chân dung dự đoán số phận: “mây thua”, “tuyết nhường” ⇒ số phận êm đềm

c. 12 câu tiếp: Gợi tả vẻ đẹp tài sắc vẹn toàn của Thúy Kiều

- “Kiều càng sắc sảo mặn mà”: khái quát đặc điểm của nhân vật

- Tác giả sử dụng những hình ảnh ước lệ “thu thủy”, “xuân sơn”: gợi đôi mắt đẹp trong sáng, long lanh, linh hoạt như nước mùa thu, lông mày thanh tú như nét núi mùa xuân ⇒ phẩm chất tinh anh của tâm hồn, trí tuệ

- “Hoa ghen... kém xanh”: Vẻ đẹp khiến thiên nhiên nổi giận ⇒ dự báo cuộc đời lắm truân chuyên

- Không chỉ tả nhan sắc, Nguyễn Du còn nhấn mạnh vào sự tài năng của Thúy Kiều “Sắc đành đòi một tài đành họa hai”: Kiều thông minh và đa tài

Tài năng của đạt đến mức lí tưởng theo quan niệm thẩm mĩ phong kiến: hội tụ đủ cầm kì thi họa “pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm”

“Cung thương làu bậc...một trương”: Tác giả nhấn mạnh tài đàn của Kiều

“Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân”: Kiều còn giỏi sáng tác, khúc bạc mệnh của Kiều phải chăng là tiếng lòng của một trái tim đa sầu đa cảm

⇒ Thúy Kiều là một nhân vật hiện lên với sự toàn tài

**3. Kết bài**

Khái quát những đặc sắc nghệ thuật đã được sử dụng để miêu tả chân dung chị em Thúy Kiều, Thúy Vân

Suy nghĩa, cảm nhận của em dành cho hai nhân vật trên và đoạn thơ được trích.

**2. Đề thi vào lớp 10 năm 2020 môn Ngữ văn Sở GD&ĐT An Giang**

ĐỀ CHÍNH THỨC

KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

NĂM HỌC: 2020 - 2021

**Môn: Văn**

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

Đọc kỹ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Việt Nam đã trải qua những ngày khó khăn bởi dịch bệnh Covid-19, Dịch Covid-19 đã có mặt hầu hết các thành phố lớn và nhiều tỉnh trong cả nước. Mọi người lo sợ và chuẩn bị tinh thần cho một bức tranh xấu có thể xảy ra.

Trong hoàn cảnh khó khăn và thời điểm tưởng chừng như xám xịt ấy, chúng ta lại thấy những điều cảm động và ấm áp của lòng nhân ái. Đó là hình ảnh doanh nghiệp hay cô ca sĩ nọ quyên góp một số tiền lớn cho đất nước chống đại dịch. Đó là hình ảnh những thùng mì tôm, những chai nước suối được sẻ chia vào khu cách ly. Đó là hình ảnh những chiếc máy ATM phát gạo miễn phí cho người khó khăn. Đó là hình ảnh những em nhỏ đóng góp tất cả tiền mừng tuổi của mình để mua tặng khẩu trang cho người chưa có. Đó là những chuyến bay đi thẳng vào tâm dịch ở Vũ Hán - Trung Quốc, Daegu – Hàn Quốc, London – Vương quốc Anh,... để đón những người chung dòng máu với chúng ta trở về. Và hơn cả, đó là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng in hằn vệt độ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh.

Những chiến sĩ áo trắng ấy hiện lên đầy xúc động trong các câu thơ của bác sĩ Võ Ngọc Anh Thơ, Phó Trưởng khoa Bệnh Nhiệt đới – Bệnh viện Chợ Rẫy:

Thương lắm đồng nghiệp tôi miệt mài trong tâm dịch

Chẳng kịp tội thân mình, chẳng kịp nghĩ xa xôi

Thương lắm những giọt mồ hôi trong lớp áo

Ai đã thử rồi... đã biết khổ cùng nhau

Ngày Tết đã trôi mau, nỗi đau thì còn đó

Cuộc chiến vẫn xoay vòng, mong mỗi sự bình an

Người người còn lầm than... sao lo riêng thân mình được nữa

Hôn con rồi đi với trái tim rực lửa

Mai chị có về sau trận chiến vinh quang?

(Theo Youmed.vn, Dược sĩ Tạ Hoàn Thiện Quân, Bầu ơi thương lấy bí cùng)

Câu 1. Các từ khó khăn, xám xịt, kiên cường, chống chọi, từ nào là từ ghép, từ nào là từ láy? (1.0 điểm)

Câu 2. Tìm các từ thuộc một trường từ vựng và đặt tên cho trường từ vựng đó trong câu: “Và hơn cả, đó là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng in hằn vết đồ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh.” (1.0 điểm)

Câu 3.

Theo tác giả, trong những điều cảm động và ấm áp của lòng nhân ái, cao hơn hết là hình ảnh:

- là hình ảnh doanh nghiệp hay cô ca sĩ nọ quyên góp một số tiền lớn cho đất nước chống đại dịch.

- là hình ảnh những thùng mì tôm, những chai nước suối được sẻ chia vào khu cách ly.

- là hình ảnh những chiếc máy ATM phát gạo miễn phí cho người khó khăn.

- là hình ảnh những em nhỏ đóng góp tất cả tiền mừng tuổi của mình để mua tặng khẩu trang cho người chưa có.

- là những chuyến bay đi thẳng vào tâm dịch ở Vũ Hán - Trung Quốc, Daegu – Hàn Quốc, London – Vương quốc Anh,... để đón những người chung dòng máu với chúng ta trở về.

- là hình ảnh những vị bác sĩ, y tá, điều dưỡng in hằn vệt độ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh.

Câu 4. Em hiểu như thế nào về nội dung hai câu thơ cuối: (0,5 điểm)

Hôn con rồi đi với trái tim rực lửa

Mai chị có về sau trận chiến vinh quang?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

Câu 1. (2.0 điểm)

Từ nội dung của văn bản phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ về những chiến sĩ áo trắng trong cuộc chiến chống dịch Covid-19 vừa qua.

Câu 2. (5.0 điểm)

Phân tích diễn biến tâm lí qua hành động của bé Thu (từ lúc ông Sáu nghỉ phép về nhà đến lúc ông từ giã gia đình, bà con trở lại đơn vị) trong tác phẩm Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng.

**Đáp án đề thi vào lớp 10 năm 2020 môn Ngữ văn tỉnh An Giang**

**I. Đọc hiểu:**

1.

- Từ ghép: kiên cường, chống chọi

- Từ láy: xám xịt, khó khăn

2. Các từ thuộc cùng một trường từ vựng: bác sĩ, ý tá, điều dưỡng
Tên trường từ vựng: nghề nghiệp

3. Hình ảnh các vị bác sĩ in hằn vết đồ bảo hộ, mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi, cả ngày không dám đi vệ sinh, kiên cường giúp bệnh nhân chống chọi với dịch bệnh

4. Nội dung của hai câu thơ cuối:

- Cuộc chia tay đầy cảm động giữa người mẹ với đứa con trước khi ra tuyến đầu chống dịch.

- Đó là cuộc chia tay mà không biết trước được người mẹ ấy có thể trở về với đứa con của mình không.

**II. Làm văn:**

**Câu 1:**

I. Mở bài

- Giới thiệu nông dung vấn đề: Hình ảnh những chiến sĩ áo trắng đem lại cho em niềm cảm phục và tự hào.

II. Thân bài:

1. Thực trạng của đại dịch Covid:

- Việt Nam đã trải qua những ngày khó khăn bởi dịch bệnh Covid-19.

- Dịch Covid-19 đã có mặt hầu hết các thành phố lớn và nhiều tỉnh trong cả nước.

2. Những hành động cao đẹp trong mùa dịch:

- Trong những ngày tháng khó khăn ấy, chúng ta đã chứng kiến nhiều hành động nhân ái và cảm động (dẫn chứng).

- Nhưng đặc biệt là hình ảnh những bác sĩ bác sĩ, y tá, điều dưỡng:

+ Họ kiên cường chống chọi với nỗi đau về thể xác:

In hằn vệt độ bảo hộ.

Mồ hôi ướt sũng, kính nhòe đi.

Cả ngày không dám đi vệ sinh.

=> Kiên quyết giành giật sự sống cho bệnh nhân với tử thần.

+ Họ cũng phải vượt qua những gánh nặng về tinh thần:

- Phải xa người thân trong suốt thời gian dịch bệnh.

- Phải tự cách ly khi trở về nhà.

- Đối mặt với sự cách ly và kỳ thị của nhiều người.

- Cũng như đối mặt với nguy cơ nhiễm bệnh và cái chết luôn thường trực.

=> Luôn lạc quan và giữ vững tinh thần để cứu sống bệnh nhân.

3. Cảm nghĩ của em về hình ảnh những chiến sĩ áo trắng

- Sự cảm phục và ngưỡng mộ dành cho những chiến sĩ thiên thần áo trắng.

- Niềm tự hào sâu sắc dành cho những y bác sĩ đang ở tuyến đầu chống dịch.

III. Kết bài:

- Thể hiện niềm tin Việt Nam sẽ chiến thắng đại dịch.

**Câu 2:**

I. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Tác phẩm là câu chuyện cảm động về tình cha con trong chiến tranh.

II. Thân bài:

1. Hình ảnh bé Thu trong những ngày đầu gặp ba:

- Khi ba về, người ba mà mình xem trong hình không giống như ở ngoài thực.

- Thu tròn mắt, ngạc nhiên và không chấp nhận sự thật.

- Khi thấy ba e chạy vụt vào trong nhà và gọi má.

- Sự hồn nhiên, ngây thơ hòa chút sợ hãi.

=> Em cương quyết không nhận ông Sáu là ba khi thấy ông không giống với người trong tấm hình chụp chung với má.

2. Hình ảnh bé Thu trong khoảng thời gian ông Sáu ở nhà:

- Khi ba muốn gần gũi và vỗ về thì bé Thu xô ra.

- Cứ xem ông Sáu như người lạ, không chấp nhận là ba của mình.

- Không chịu gọi một tiếng ba, nó nói trổng với má.

- Nó tỏ ra không thân thiện với ông Sáu.

- Ông Sáu gắp trứng cho Thu nhưng nó hất ra.

- Qua những hình ảnh ấy thể hiện thu là một cô gái bướng bỉnh, ngang ngạnh.

=> Em phản ứng một cách quyết liệt, thậm chí còn xấc xược, bướng bỉnh để bảo vệ tình yêu em dành cho ba.

3. Nghệ thuật

- Tình huống truyện bất ngờ, độc đáo, éo le.

- Phân tích tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc.

- Câu chuyện được kể từ ngôi thứ nhất, người kể xưng "tôi" có mặt và chứng kiến toàn bộ câu chuyện có tác dụng rõ rệt trong việc vừa kể chuyện vừa bày tỏ sự đồng cảm với các nhân vật và thể hiện nội dung tư tưởng của tác phẩm.

- Lối kể chuyện tự nhiên, giàu cảm xúc.

- Hình ảnh giản dị mà giàu sức gợi, có ý nghĩa biểu tượng cao.

**III. Kết bài:**

- Nhân vật bé Thu là biểu tượng cho tình yêu thương cha, thể hiện sự hồn nhiên, ngây thơ và ngang ngạnh của một đứa con nít.

**3. Đề thi tuyển sinh lớp 10 môn Văn An Giang 2019**

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

Đọc kĩ văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Trong xã hội có muôn vàn những việc làm đẹp, những hành động đẹp, là sự sẻ chia thăm đậm tình người với đạo lý “thương người như thể thương thân”. Ngày nay, chúng ta không khó bắt gặp nhiều hoạt động tử tế giúp đỡ những người khó khăn, Với những manh áo mỏng bớt đi cái lạnh của mùa đông, những tô cháo, hộp cơm... chứa chan biết bao tình người mà các nhà hảo tâm cung cấp miễn phí ở một số bệnh viện trong cả nước hay sức lan tỏa của phong trào hiến máu tình nguyện đã thu hút đông đảo người tham gia. Thậm chí có những cái chết nhưng vẫn lưu lại sự sống bằng việc hiến tạng, ... là truyền thống tốt đẹp của đất nước ta từ nhiều đời nay. Truyền thống ấy luôn tồn tại và không ngừng phát triển dưới nhiều hình thức khác nhau.

Thật cảm động trước những nghĩa cử cao đẹp của các tổ chức, cá nhân đã và đang thực hiện các hoạt động từ thiện này. Họ đến từ nhiều thành phần trong xã hội, là những nhà Mạnh Thường Quân, tổ chức tôn giáo, người tu hành, người dân bình thường và cả những người từng có quá khứ lỗi lầm. Họ cùng nhau, người góp công sức, người góp tiền của, cho dù nhiều người chưa hẳn đã có cuộc sống dư dả về vật chất, song họ đều có một mục đích chung là giúp đỡ người khác, giúp đỡ những hoàn cảnh bất hạnh vượt qua khó khăn và bệnh tật.

Với những bệnh nhân nghèo, hộp cơm, tố cháo, đồng tiền... mà họ nhận được từ các nhà hảo tâm đã mang đến những nụ cười và cả những giọt nước mắt hạnh phúc của cả người cho và người nhận, Thứ hạnh phúc mà chính những người trong cuộc cũng khó có thể bày tỏ hết bằng lời, nó là động lực thôi thúc sự sẻ chia và cảm thông, Để rồi ai cũng muốn cho đi, cho dù chỉ là nụ cười và cùng nhau đón nhận những giá trị của việc cho đi, cho đi... là còn mải, đó chính là tình người!

(Theo Khắc Trường, dangcongsan.vn)

Câu 1 (1.0 điểm): Từ tử tế trong văn bản có nghĩa là gì

Câu 2 (1.0 điểm): Tìm các từ sắp xếp thành một trường từ vựng và đặt tên cho trường từ vựng đó trong câu: “Họ đến từ nhiều thành phần trong xã hội, là những nhà Mạnh Thường Quân, tổ chức tôn giáo, người tu hành, người dân bình thường và cả những người từng có quá khứ lỗi lầm...”

Câu 3 (0,50 điểm): Theo tác giả, các nhà hảo tâm có cùng một mục đích chung là gì?

Câu 4 (0,50 điểm): Tìm một câu ca dao hoặc tục ngữ hoặc thành ngữ nói về sự tương thân tương ái của dân tộc.

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

Câu 1 (2.0 điểm):

Viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về nhận định của tác giả trong phần đọc hiểu: “cho đi... là còn mãi".

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về sự chuyển biến tâm tư của người lính qua bài thơ Ảnh trăng của Nguyễn Duy. Bài thơ đã gợi cho em bài học gì về cách sống của cá nhân?

*ÁNH TRĂNG*

*Nguyễn Duy*

*Hồi nhỏ sống với đồng*
*với sông rồi với biển*
*hồi chiến tranh ở rừng*
*vầng trăng thành tri kỷ*

*Trần trụi với thiên nhiên*
*hồn nhiên như cây cỏ*
*ngỡ không bao giờ quên*
*cái vầng trăng tình nghĩa*

*Từ hồi về thành phố*
*quen ánh điện cửa gương*
*vầng trăng đi qua ngõ*
*như người dưng qua đường*

*Thình lình đèn điện tắt*
*phòng buyn-đinh tối om*
*vội bật tung cửa sổ*
*đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt*
*có cái gì rưng rưng*
*như là đồng là bể*
*như là sông là rừng*

*Trăng cứ tròn vành vạnh*
*kể chi người vô tình*
*ánh trăng im phăng phắc*
*đủ cho ta giật mình*

*TP. Hồ Chí Minh, 1978*
*(Ngữ văn 9, Tập một, NXBGD 2005, trang 155-156)*

**Gợi ý đáp án đề thi vào lớp 10 môn Văn 2019 An Giang**

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

Câu 1 (1.0 điểm): Từ tử tế trong văn bản có nghĩa là: những việc làm đẹp, những hành động đẹp, là sự sẻ chia thăm đậm tình người với đạo lý “thương người như thể thương thân”.

Câu 2 (1.0 điểm): Tìm các từ sắp xếp thành một trường từ vựng và đặt tên cho trường từ vựng đó trong câu: “Họ đến từ nhiều thành phần trong xã hội, là những nhà Mạnh Thường Quân, tổ chức tôn giáo, người tu hành, người dân bình thường và cả những người từng có quá khứ lỗi lầm...”

Các từ sắp xếp thành một trường từ vựng "thành phần tổ chức từ thiện": mạnh thường quân, tổ chức tôn giáo, người tu hành, người dân bình thường, người từng có quá khứ lỗi lầm.

Câu 3 (0,50 điểm): Theo tác giả, các nhà hảo tâm có cùng một mục đích chung: giúp đỡ người khác, giúp đỡ những hoàn cảnh bất hạnh vượt qua khó khăn và bệnh tật.

Câu 4 (0,50 điểm): Câu ca dao hoặc tục ngữ hoặc thành ngữ nói về sự tương thân tương ái của dân tộc.

- Cả bè hơn cây nứa.

- Góp gió thành bão

- Hợp quần gây sức mạnh.

- Lá lành đùm lá rách

- Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

- Thương người như thể thương thân.

- Dân ta nhớ một chữ đồng:

Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh.

- Một cây làm chẳng nên non.

Ba cây chụp lại nên hòn núi cao.

- Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

- Nhiễu điều phũ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

Câu 1 (2.0 điểm):

Tham khảo đoạn văn sau:

Nếu ví cuộc đời này là một trường ca bất tận thì có lẽ, lối sống sẻ chia, cho đi là còn mãi là một nốt trầm sâu lắng chứa đựng giá trị nhân sinh sâu sắc về cách ứng xử của con người trong cuộc sống. Cho đi là cách ta sẻ chia, giúp đỡ ai đó về mặt vật chất hoặc tinh thần. Cho đi làm cho chúng ta hạnh phúc hơn, yêu đời hơn, làm cho chính bản thân ta hoàn thiện hơn, cảm nhận cuộc đời này có ý nghĩa hơn. Không chỉ vậy cuộc sống là một ngọn núi, có lúc dốc, có lúc bằng phẳng khác nhau, bởi vậy luôn cần đến những con người biết chia sẻ, biết cho đi mà không nghĩ đến việc nhận lại. Cuộc sống này còn nhiều những mảnh đời bất hạnh, họ cần lắm một ánh lửa sẻ chia từ chúng ta, đôi khi chỉ là cái nắm tay thật chặt, cái vỗ vai, lời an ủi, động viên cũng phần nào giúp họ. Nhắc đến lẽ sống đẹp này, chúng ta lại nhớ đến câu chuyện về chàng thanh niên Nguyễn Hữu Ân đã chia sẻ chiếc bánh thời gian của mình để giúp đỡ những người bệnh ung thư giai đoạn cuối. Trái với hành động đẹp biết sống cho đi, cần lên án những người chỉ biết sống ích kỉ, luôn lo sợ nhận lại ít hơn cho đi. Chúng ta cần phải biết mỗi ngày sống là một trải nghiệm, được yêu thương, được sẻ chia là điều hạnh phúc nhất. Cuộc sống sẽ tuyệt vời biết bao khi mỗi con người sẵn sàng cho đi, sẻ chia đối với những người xung quanh mình. Chính vì vậy, bạn trẻ ơi “Còn gì đẹp trên đời hơn thế. Người với người sống để yêu nhau” (Tố Hữu).

**Câu 2. (5,0 điểm):**

+ Mở bài

– Ánh trăng là đề tài quen thuộc của thi ca, là cảm hứng sáng tác vô tận cho các nhà thơ

– Nguyễn Duy, một nhà thơ tiêu biểu cho thế hệ trẻ sau năm 1975 cũng góp vào mảng thơ thiên nhiên một “Ánh trăng”.

– Với Nguyễn Duy, ánh trăng không chỉ là niềm thơ mà còn được biểu đạt một hàm nghĩa mới, mang dấu ấn của tình cảm thời đại: Ánh trăng là biểu tượng cho quá khứ trong mỗi đời người.

– Đối diện trước vầng trăng, người lính đã giật mình về sự vô tình trước thiên nhiên, vô tình với những kỉ niệm nghĩa tình của một thời đã qua. Bài thơ “Ánh trăng” giản dị như một niềm ân hận trong tâm sự sâu kín ấy của nhà thơ.

+ Thân bài.

Những câu đầu tiên của bài thơ tác giả đang hồi ức lại những ngày thơ bé sống ở vùng quê, nơi có những kỷ niệm tuổi thơ trong vắt. Ánh trăng vì thế trong mắt tác giả cũng mang màu sắc trong trẻo, nên thơ.

*“Hồi nhỏ sống với rừng*

*Với sông rồi với biển”*

*“trần trụi với thiên nhiên*

*hồn nhiên như cây cỏ”*

Trong những câu thơ này thể hiện tác giả là người có lối sống giản dị, lớn lên từ những miền quê và có cuộc sống gắn liến với sống biển. Ánh trăng trong kí ức của tác giả mà một màu trong veo, nên thơ của cuộc sống.

*“Hồi chiến tranh ở rừng*

*Vầng trăng thành tri kỉ*

*Trần trụi với thiên nhiên*

*Hồn nhiên như cây cỏ*

*Ngỡ không bao giờ quên*

*Cái vầng trăng tình nghĩa”*

– Ánh trăng gắn bó với những kỉ niệm không thể nào quên của những người lính khi sống trong rừng, khi không có đèn không có điện chỉ có ánh trăng soi đường.

- Dọc đường hành quân đi chiến đấu người lính hát cùng ánh trăng, làm thơ cùng ánh trăng, tâm sự cùng ánh trăng. Ánh trăng đã thân thuộc gần gũi nhưng là người thân của tác giả.

+ Cảm nghĩ về vầng trăng hiện tại.

Từ hồi về thành phố Quen ánh điện cửa gương Vầng trăng đi qua ngõ Như người dưng qua đường

– Vầng trăng tri kỉ ngày nào nay đã trở thành “người dưng” – người khách qua đường xa lạ.

+ Sự thay đổi của hoàn cảnh sống- không gian khác biệt, thời gian cách biệt, điều kiện sống cách biệt

-Tác giả vội vàng "bật của sổ" như thể mời một vị khách quý tới nhà, sợ mình chậm trễ người khách sẽ bỏ về.

– Câu thơ dưng dưng – lạnh lùng – nhức nhối, xót xa miêu tả một điều gì bội bạc, nhẫn tâm vẫn thường xảy ra trong cuộc sống. Vì những con người trong cuộc sống hiện tại dường như bị giá trị vật chất cuốn mình đi,.Con người quên đi giá trị tinh thần và ngày càng lạnh lùng, thờ ơ với nhau.

– Trăng và con người đã gặp nhau trong một giây phút tình cờ. Vầng trăng xuất hiện vẫn một tình cảm tràn đầy, không mảy may sứt mẻ. – Vầng trăng vẫn là một vầng trăng tròn đầy như hồi thơ bé tác giả nhìn thấy nhưng chỉ con người là đã thay đổi.

- Tác giả và vầng trăng như một người bạn tri kỷ, hình ảnh ánh trăng tròn đầy tỏa sáng đã khiến cho chúng ta những con người đang quay quần trong cuộc sống thường nhật phải bừng tỉnh nhìn lại chính mình.

- Tác giả đã vô cùng xúc động khi gặp lại ánh trăng một hình ảnh quen thuộc gắn bó từ khi còn nhỏ.

– Lúc này những câu thơ dường như hối hả hơn khiến cho người đọc cũng cảm thấy nghẹn ngào trong từng câu chữ

- Niềm vui khôn tả tác giả cảm giác mình đang được trở về hồi thơ bé.

\* Liên hệ bản thân em và bài học em rút ra được

+ Kết

- Ánh trăng là một bài thơ hay của tác giả Nguyễn Duy nó mang tính triết lý sâu sắc.

- Nó ngầm nhắc nhở chúng ta cần sống chung thủy trước sau như một tránh bị những giá trị vật chất làm lu mờ ý chí.